

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN, TỈNH CAO BẰNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Bằng;
2. Ông Nguyễn Huy Hoàng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc “*Xin ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị G; sinh năm 1997

Bị đơn: Anh Đàm Đình D; Sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Xóm 8, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị G và anh Đàm Đình D nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị G và anh Diệm về việc sau khi ly hôn anh Đàm Đình D sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đàm Hoài A, sinh ngày 29/11/2015 đến đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị G và anh D về việc sau khi ly hôn chị G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.500.000đ/tháng, phương thức thực hiện theo tháng kể từ tháng 5/2022 trở đi đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị G và anh D cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung cũng như nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị G và anh Đàm Đình D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm mỗi người là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho việc thuận tình ly hôn, Chị G còn phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị G đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003548 ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay chị G còn phải thêm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hoà An;*
- *CCTHADS huyện Hoà An;*
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *UBND xã B*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Út

Hoàng Thị Bằng

Lục Thanh Hải